

BAN QUẢN LÝ LĂNG
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

ĐỀ TÀI CẤP BỘ
MÃ SỐ: KCBL-06-09

THUYẾT MINH

(ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ)
**NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LƯU TRỮ TÀI LIỆU
CỦA BỘ TƯ LỆNH BẢO VỆ LĂNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

Chủ nhiệm đề tài:
Đại tá Cử nhân Phạm Văn Lập

HÀ NỘI, NĂM 2006

**BAN QUẢN LÝ LĂNG
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**ĐỀ TÀI CẤP BỘ
MÃ SỐ: KCBL-06-09**

THUYẾT MINH
(ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ)
**NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LƯU TRỮ TÀI LIỆU
CỦA BỘ TƯ LỆNH BẢO VỆ LĂNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

Chủ nhiệm đề tài:
Đại tá Cử nhân Phạm Văn Lập

HÀ NỘI, NĂM 2006

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ
CHỦ TRÌ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

**Kính gửi: Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường, Bộ Tư lệnh
Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Căn cứ thông báo của Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường về việc giao nhiệm vụ cho đơn vị và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ Quốc phòng năm 2006.

a. Tên, địa chỉ của đơn vị được giao làm cơ quan chủ trì đề tài:

Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, số 18 Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội.

b. Họ và tên, học vị, chức vụ, địa chỉ của cá nhân được giao là chủ nhiệm đề tài:

Phạm Văn Lập, Đại tá, Cử nhân khoa học xã hội nhân văn, Chánh Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Số 18 Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội.

Xin đăng ký chủ trì thực hiện đề tài:

**“NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LƯU TRỮ TÀI LIỆU
CỦA BỘ TƯ LỆNH BẢO VỆ LĂNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH”**

Hồ sơ gửi kèm theo gồm :

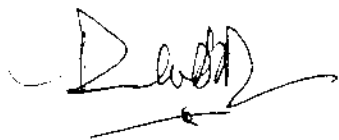
1. Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (Biểu B1-2-TMDT).

2. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký làm chủ đề tài (Biểu 1-4-LLCN).

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung và thông tin kê khai trong hồ sơ này là đúng sự thực./.

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2006

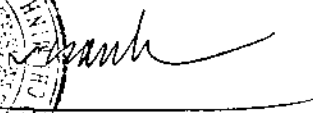
**CÁ NHÂN
ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**
(Họ, tên và chữ ký)



Đại tá Cử nhân Phạm Văn Lập

**THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)





Đại tá Tiên sỹ Vũ Văn Bình

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

I. Thông tin chung về đề tài:

1	Tên đề tài	2	Mã số			
	Nghiên cứu hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.		KCBL - 06 - 09			
3	Thời gian thực hiện	4	Cấp quản lý			
	(Từ tháng 01 năm 2006 đến tháng 12 năm 2007)		N.N	Bộ	Tỉnh	Cơ sở
				X		
5	Kinh phí					
	TỔNG SỐ: 198.000.000 đồng Trong đó, từ ngân sách SNKH-CN					
6	Thuộc chương trình					
7	Chủ nhiệm đề tài					
	Họ và tên: Phạm Văn Lập Học hàm học vị: Cử nhân khoa học xã hội và nhân văn Chức danh khoa học: Điện thoại: 04 8455124 (CQ) ; 04 7626375 (NR) Mobile: 0913 238 715 Địa chỉ cơ quan: Số 18, Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội					
8	Cơ quan chủ trì đề tài					
	Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh Điện thoại: 069 578 239 Fax : 04 7331994 Địa chỉ: Số 1, Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội.					

II. Nội dung KH&CN của đề tài :

9	Mục tiêu của đề tài:
Hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.	
10	Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước
Tình trạng đề tài: ☒ Mới ☐ Kế tiếp đề tài đã kết thúc giai đoạn trước - Ngoài nước: Hồ sơ, bản vẽ thiết kế (bản gốc) xây dựng công trình Lăng do Liên Xô (cũ) thiết kế và quản lý. Hiện tại chưa có công trình nghiên cứu nào liên quan đến khối tài liệu này. - Trong nước: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước, là nơi đang quản lý toàn bộ tài liệu thiết kế, xây dựng Lăng. Tại đây, khối tài liệu này đã được chỉnh lý, sắp xếp khoa học, lập công cụ tra cứu và lập cơ sở dữ liệu vào máy tính phục vụ cho việc lưu trữ, khai thác, sử dụng tự động (theo quy định về bảo quản, khai thác sử dụng tài liệu mật). Những tài liệu hư hại đã được tu bổ và phục chế. Hiện nay tài liệu ở trạng thái tương đối tốt và được bảo quản trong chế độ kho tàng, trang thiết bị hợp lý. - Trong đơn vị: Từ trước đến nay ngoài báo cáo tổng kết hàng năm, báo cáo của các hội nghị về công tác văn phòng liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ, chưa có một công trình hay một đề tài nghiên cứu sâu về vấn đề này; quá trình quản lý khai thác thời gian qua còn có nhiều hạn chế ảnh hưởng đến việc khai thác, sử dụng; mặt khác qua hơn 30 năm khai thác, sử dụng tài liệu thiết kế thi công công trình Lăng đã xuống cấp, hư hỏng nhiều, cần phải có những giải pháp để tổ chức sắp xếp, bảo quản phục vụ khai thác, tu bổ và phục chế; với những lý do trên thì việc nghiên cứu hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhiệm vụ cần thiết và cấp bách, vừa có ý nghĩa thực tiễn, vừa đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ huy của Bộ Tư lệnh đối với nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong những năm tiếp theo.	
11	Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng

Đối tượng nghiên cứu:

- Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác lưu trữ; tài liệu có liên quan đến nghiệp vụ chuyên ngành, các ứng dụng khoa học công nghệ có liên quan đến nghiệp vụ công tác lưu trữ tài liệu của Việt Nam và thế giới.

- Thực trạng tài liệu và các phương pháp tổ chức lưu trữ tài liệu của Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III hiện đang được áp dụng đối với khối tài liệu về thiết kế, xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh

- Các văn bản chỉ đạo và tài liệu có liên quan đến công trình Lăng và nhiệm vụ chính trị của đơn vị hiện đang được lưu trữ tại Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh (từ năm 1975 đến nay).

Phạm vi nghiên cứu:

- Tài liệu và các vấn đề có liên quan đến lưu trữ tài liệu về xây dựng công trình Lăng của Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III và công tác lưu trữ tại Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Các văn bản trong và ngoài nước có liên quan đến nghiệp vụ công tác lưu trữ tài liệu.

Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Xác định ý nghĩa, giá trị lịch sử, giá trị thực tiễn của tài liệu liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng, tài liệu khoa học kỹ thuật về xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và các tài liệu liên quan đến nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng việc lưu trữ, tình trạng vật lý và tình hình quản lý, khai thác sử dụng tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Đề xuất các giải pháp nhằm thu thập, bổ sung, chỉnh lý, xác lập hồ sơ, tu bổ, phục chế, xây dựng hệ thống công cụ tra cứu truyền thống và có ứng dụng công nghệ mới trong khai thác, sử dụng tài liệu, phục vụ cho thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng đơn vị; góp phần quan trọng trong việc duy tu, bảo dưỡng, khai thác, vận hành công trình Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cho những năm tiếp theo.

- Đề xuất các giải pháp về phối hợp quản lý, khai thác, sử dụng tài liệu về xây dựng công trình Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh giữa Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng và Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III.

Cách tiếp cận:

Tiếp cận với các nghiệp vụ chuyên ngành về lưu trữ, bảo quản và các công nghệ ứng dụng về công tác lưu trữ hiện đang phổ biến gồm: Các phương pháp truyền thống, các phương pháp ứng dụng bằng phần mềm vi tính, các phương pháp quản lý khai thác bằng kỹ thuật số...

Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp tiếp cận thông tin.
- Phương pháp nghiên cứu tài liệu.
- Phương pháp thống kê.

ĐỀ TÀI GỒM:
MỞ ĐẦU, BA CHƯƠNG, KIẾN NGHỊ, KẾT LUẬN
VÀ CÁC PHỤ LỤC THAM KHẢO

Chương một

NGHIÊN CỨU, ĐÁNH GIÁ Ý NGHĨA VÀ GIÁ TRỊ CỦA TÀI LIỆU LƯU TRỮ
LIÊN QUAN ĐẾN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA BTL BẢO VỆ LĂNG
VÀ CÁC HỒ SƠ KỸ THUẬT CỦA CÔNG TRÌNH LĂNG

1. Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm hình thành, ý nghĩa, giá trị lịch sử, giá trị thực tiễn của tài liệu lưu trữ liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm hình thành, ý nghĩa, giá trị lịch sử, giá trị thực tiễn của tài liệu khoa học kỹ thuật liên quan đến quá trình xây dựng, quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng công trình Lăng phục vụ nhiệm vụ bảo quản thi hài Bác và tổ chức thăm viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chương hai

NGHIÊN CỨU, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TÀI LIỆU VÀ CÔNG TÁC
LƯU TRỮ TÀI LIỆU CỦA BTL BẢO VỆ LĂNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

1. Nghiên cứu, đánh giá tài liệu hiện đang lưu trữ tại Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Nghiên cứu, đánh giá công tác lưu trữ tài liệu phục vụ nhiệm vụ chính trị của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

3. Nghiên cứu, đánh giá tài liệu và công tác lưu trữ tài liệu về xây dựng công trình Lăng hiện đang lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III.

Chương ba

ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC
LƯU TRỮ TÀI LIỆU CỦA BTL BẢO VỆ LĂNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

I. Các giải pháp nghiệp vụ:

1. Thu thập, bổ sung, tập trung thống nhất tài liệu liên quan đến Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng và công trình Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.
2. Phân loại, chỉnh lý và tổ chức khoa học tài liệu; chú trọng các biện pháp bảo quản tài liệu trong điều kiện tốt nhất.

3. Xây dựng hệ thống công cụ tra cứu tài liệu truyền thống và hiện đại phục vụ cho việc khai thác, sử dụng tài liệu.
4. Ứng dụng khoa học công nghệ tu bổ, phục chế và lập phong bảo hiểm tài liệu.

II. Các giải pháp khác:

1. Xây dựng kho tàng, trang thiết bị và cơ sở vật chất đúng tiêu chuẩn bảo đảm cho bảo quản an toàn tài liệu.
2. Đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ và nhận thức cho cán bộ, chiến sỹ.
3. Ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến công tác lưu trữ tài liệu.

13	Hợp tác quốc tế			
Tên đối tác			Nội dung hợp tác	
14	Tiến độ thực hiện			
TT	Các nội dung công việc chủ yếu	Sản phẩm	Thời gian	Người, cơ quan thực hiện
1	Thu thập số liệu, xây dựng đề cương chi tiết của đề tài	Đề cương chi tiết	1/2006	CNĐT và tổ đề tài
2	Thông qua nội dung đề cương chi tiết của đề tài	Đề cương chi tiết	2/2006	CNĐT và tổ đề tài
3	Thẩm định kinh phí đề tài		2/2006	CNĐT, thư ký
4	Khảo sát, điều tra các đối tượng liên quan và viết đề tài	Các chương, mục của đề tài	3/2006	CNĐT và tổ đề tài theo sự phân công
5	Hội thảo	Đề tài	8/2006	CNĐT, tổ đề tài và khách mời
6	Hoàn thiện các nội dung của đề tài	Đề tài	9/2006	CNĐT, tổ đề tài
7	Hội thảo	Đề tài	11/2006	CNĐT, tổ đề tài và khách mời
8	Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các nội dung theo đề cương	Đề tài	12/2006	CNĐT, viên tổ đề tài
9	Tiếp tục hoàn thiện các nội dung của đề tài	Đề tài	1/2007	CNĐT, tổ đề tài
10	Hội thảo	Đề tài	3/2007	CNĐT, tổ đề tài và khách mời
11	Hoàn chỉnh đề tài	Đề tài	4/2007	CNĐT, thành viên tổ đề tài và khách mời
12	Hội thảo	Đề tài	7/2007	CNĐT, tổ đề tài và khách mời

13	Hoàn thiện đề tài	Đề tài	8/2007	CNĐT và tổ đề tài
14	Nghiệm thu đề tài cấp cơ sở	Đề tài	10/2007	HĐKH, CNĐT, tổ đề tài
15	Chuẩn bị nghiệm thu cấp Bộ	Đề tài	11/2007	CNĐT và tổ đề tài
16	Nghiệm thu đề tài	Hoàn chỉnh đề tài	12/2007	HĐKH, CNĐT và Tổ đề tài.

III. Kết quả của đề tài

15	Dạng kết quả dự kiến của đề tài				
	I	II	III		
		- Các giải pháp hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng, bảo đảm khoa học, quản lý an toàn tài liệu; phục vụ trực tiếp cho người sử dụng, tra cứu nhanh chóng, chính xác và thuận tiện.	- Bảng số liệu - Các giải pháp nghiệp vụ;		
16	Yêu cầu khoa học đối với sản phẩm tạo ra				
TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học	Chú thích		
1	Giải pháp lưu trữ, quản lý khai thác	- Thu thập, chỉnh lý, hoàn thiện, tổ chức sắp xếp khoa học. - Tu bổ, phục chế - Lập cơ sở dữ liệu quản lý phục vụ khai thác, sử dụng (Chỉ để phục vụ việc khai thác, sử dụng; cần chú trọng phương pháp bảo quản tài liệu truyền thống để giữ gìn an toàn tài liệu gốc).			
2	- Bản số liệu thống kê	- Thống kê SL HS tài liệu - Thống kê SL khai thác, sử dụng.			
17	Yêu cầu kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm tạo ra				
TT	Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Đơn vị đo	Mức chất lượng		Số lượng sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự Trong nước Thế giới	
	Quyển đề tài	Trang	Đẹp, rõ		Khoảng 100 -150 trang

18	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu
Áp dụng trong công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	
19	Các tác động của kết quả nghiên cứu
- Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy đơn vị đối với công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng. - Các giải pháp cơ bản có tính khả thi, áp dụng ngay trong thực hiện công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng. - Góp phần bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên liên quan đến tài liệu và công tác lưu trữ tài liệu.	

IV. Các tổ chức cá nhân tham gia thực hiện đề tài

20	Hoạt động của các tổ chức phối hợp tham gia đề tài		
TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Hoạt động, đóng góp cho đề tài
1	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	Số 18 Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội	Quản lý, chỉ đạo trực tiếp làm đề tài
2	Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III	Số 34 Phan Kế Bính, Ba Đình, Hà Nội	Phối hợp nghiên cứu làm đề tài các biện pháp lưu giữ bảo quản, phục chế.
3	Trung tâm KH&CN Quốc gia	Số 24 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Phối hợp nghiên cứu làm đề tài; phương pháp khai thác tài liệu lưu trữ.
4	Ban Hành chính Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	Số 1 Phố Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội	Phối hợp nghiên cứu làm đề tài
5	Ban Tổng hợp Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	Số 18 Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội	Phối hợp nghiên cứu làm đề tài
21	Liên kết với sản xuất và đời sống		
22	Đội ngũ cán bộ thực hiện đề tài		
TT	Họ và tên	Cơ quan công tác	Số tháng làm việc cho đề tài
A	Chủ nhiệm đề tài <i>Phạm Văn Lập</i>	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	24 tháng
B	Cán bộ tham gia nghiên cứu:		
1.	Nguyễn Văn Động	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	24 tháng
2.	Phùng Minh Lai	Trung tâm KH&CN Quốc gia	24 tháng

3.	Nguyễn Thị Hậu	Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III	24 tháng
4.	Nguyễn Tử Bình	Trung tâm KH&CN Quốc gia	24 tháng
5.	Nguyễn Lâm Bằng	Trung tâm KH&CN Quốc gia	24 tháng
6.	Phạm Văn Thiện	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	24 tháng
7.	Nguyễn Văn Hoàn	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	24 tháng
8.	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	24 tháng
9.	Trần Thanh Đông	Văn phòng Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	24 tháng

V. Kinh phí thực hiện đề tài và nguồn kinh phí:

Đơn vị tính : Triệu đồng

23	Kinh phí thực hiện đề tài phân theo các khoản chi						
T T	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
			Thuế khoán CM	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thiết bị máy móc	XD sửa chữa nhỏ	Chi khác
	TỔNG KINH PHÍ	198					
	<i>Trong đó:</i>						
1	Ngân sách SNKH-CN	198					
2	Các nguồn KP khác						

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2006
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

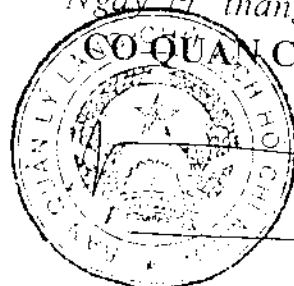
THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI



Đại tá Tiến sỹ Vũ Văn Bình

Đại tá Cử nhân Phạm Văn Lập

Ngày 17 tháng 3 năm 2006



Tiến sỹ Đào Hữu Nghĩa

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ TÀI*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nội dung các khoản chi	Tổng số		Nguồn vốn		
		Kinh phí	Tỷ lệ %	NSNN	Tự có	Khác
1	Thuê khoán chuyên môn	140,00	70,70	140,00		
2	Nguyên vật liệu, năng lượng	1,44	0,72	1,44		
3	Thiết bị máy móc chuyên dùng	17,00	8,58	17,00		
4	Xây dựng, sửa chữa nhỏ	0	0	0		
5	Chi khác	39,56	20,00	39,56		
	TỔNG CỘNG:	198,00	100	198,00		

GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI**Khoản 1. Thuê khoán chuyên môn**

TT	Nội dung thuê khoán	Tổng kinh phí	Nguồn vốn		
			NSNN	Tự có	Khác
1	Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm hình thành và ý nghĩa của tài liệu khoa học kỹ thuật liên quan đến quá trình xây dựng công trình Lăng	3,00	3,00		
2	Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm hình thành và ý nghĩa của tài liệu hành chính liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	3,00	3,00		
3	Nghiên cứu, đánh giá công tác lưu trữ tài liệu của các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng.	2,50	2,50		
4	Nghiên cứu, đánh giá công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng.	3,00	3,00		
5	Nghiên cứu, đánh giá nhu cầu khai thác, sử dụng tài liệu của cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng từ năm 1975 đến nay.	3,00	3,00		
6	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về kiến trúc công trình Lăng	3,00	3,00		

7	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước công trình Lăng	2,50	2,50		
8	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu hệ thống máy lạnh và thông gió công trình Lăng	2,50	2,50		
9	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu hệ thống truyền thanh, truyền hình, thông tin liên lạc của công trình Lăng	3,00	3,00		
10	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống bảo đảm an ninh công trình Lăng và các tài liệu về công tác phối hợp bảo đảm an ninh trong khu vực.	3,00	3,00		
11	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống thang nâng, thang vít công trình Lăng	2,50	2,50		
12	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống chiếu sáng các đường quanh Lăng và quảng trường Ba Đình	3,00	3,00		
13	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống CX của công trình Lăng	3,00	3,00		
14	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về thay thế, sửa chữa các hệ thống thiết bị kỹ thuật công trình Lăng từ năm 1975 đến nay của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	3,00	3,00		
15	Nghiên cứu, đánh giá hệ thống tài liệu quản lý thông số thiết bị kỹ thuật công trình Lăng từ năm 1975 đến nay	3,00	3,00		
16	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu của các công trình dự phòng phục vụ nhiệm vụ SSCĐ.	3,00	3,00		
17	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu phim ảnh phục vụ công tác đón tiếp tuyên truyền của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	2,50	2,50		
18	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu xây dựng cơ bản từ năm 1975 đến nay của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng.	3,00	3,00		
19	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về vườn hoa, cây cảnh, cây xanh, thảm cỏ khu vực Lăng và Quảng trường Ba Đình	3,00	3,00		
20	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hợp tác nghiên cứu khoa học với Trung tâm Nghiên cứu y sinh Matxcova Liên bang Nga.	3,00	3,00		
21	Nghiên cứu quy trình công nghệ, đánh giá các giải pháp nghiệp vụ về lưu trữ, tu bổ, phục chế tài liệu về xây dựng công trình Lăng đang lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III	12,00	12,00		

22	Nghiên cứu, đánh giá tác động của điều kiện môi trường tới việc bảo quản tài liệu trong công trình Lăng	2,50	2,50		
23	Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ, các giải pháp nghiệp vụ về quản lý, khai thác, sử dụng khối tài liệu nghiên cứu khoa học về giữ gìn thi hài Bác của Viện 69 thuộc Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	6,00	6,00		
24	Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ các giải pháp nghiệp vụ về quản lý, khai thác, sử dụng tài liệu mật của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	6,00	6,00		
25	Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ các giải pháp nghiệp vụ về tu bổ, phục chế tài liệu khoa học kỹ thuật của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	12,00	12,00		
26	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhân viên làm công tác lưu trữ và việc bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng những năm tiếp theo	3,00	3,00		
27	Nghiên cứu, xây dựng phần mềm chuyên dụng quản lý khai thác hồ sơ, tài liệu, công văn của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	35,00	35,00		
28	Nghiên cứu, đề xuất ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	3,00	3,00		
29	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hợp tác với Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III và các cơ quan, đơn vị có liên quan để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng trong những năm tiếp theo.	3,00	3,00		
CỘNG:		140,00	140,00		

Khoản 2. Nguyên vật liệu, năng lượng:

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn		
2.1	Nguyên vật liệu					NSNN	Tự có	Khác
2.2	Dụng cụ, phụ tùng							
2.3	Năng lượng, nhiên liệu							
2.4	Nước							

2.5	Mua sách, tài liệu về nghiệp vụ công tác lưu trữ	Cuốn	3	0,13	0,39	0,39		
	Mua sách, tài liệu HD về công tác phục chế tài liệu lưu trữ	Cuốn	3	0,15	0,45	0,45		
	Mua sách hướng dẫn về triển khai ứng dụng các công nghệ mới đối với công tác lưu trữ	Cuốn	5	0,12	0,60	0,60		
CỘNG:					1,44	1,44		

Khoản 3. Thiết bị máy móc chuyên dùng:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn		
						NSNN	Tự có	Khác
3.1	Máy xác định độ ẩm của tài liệu (COLE - PARMER - EU)	Cái	01	17,00	17,00	17,00		
CỘNG:					17,00	17,00		

Khoản 4. Xây dựng, sửa chữa nhỏ: (Không có).

Khoản 5. Chi khác:

TT	Nội dung	Kinh phí	Nguồn vốn		
			NSNN	Tư có	Khác
5.1	Xây dựng đề cương chi tiết	0,60	0,60		
5.2	Chi phí xét duyệt đề cương:	2,17	2,17		
	- Chủ tịch	0,15	0,15		
	- Thành viên hội đồng, thư ký (6 người x 0,10)	0,60	0,60		
	- Đại biểu mời (30 người x 0,04)	1,20	1,20		
	- Bài nhận xét của phản biện (2 bài x 0,07)	0,14	0,14		
	- Bài nhận xét của uỷ viên HĐ (2 bài x 0,04)	0,08	0,08		
5.3	Hội thảo (2 lần):	3,34	3,34		
	- Người chủ trì hội thảo (2 x 0,07)	0,14	0,14		
	- Thành viên tham dự (30 người x 2 lần x 0,04)	2,40	2,40		
	- Người báo cáo tham luận (4 báo cáo x 2 lần x 0,10)	0,80	0,80		
5.4	Hội thảo nhiều ngành tham gia (2 lần):	4,34	4,34		
	- Người chủ trì (2 lần x 0,07)	0,14	0,14		
	- Thành viên tham dự (40 người x 2 lần x 0,04)	3,20	3,20		
	- Người báo cáo tham luận (5 b.c x 2 lần x 0,10)	1,00	1,00		
5.5	Dịch và in ấn tài liệu	1,20	1,20		
5.6	Báo cáo tổng kết nghiệm thu	4,00	4,00		
5.7	Nghiệm thu cơ sở:	2,56	2,56		
	- Chủ tịch	0,10	0,10		
	- Uỷ viên, thư ký (6 người x 0,07)	0,42	0,42		
	- Đại biểu mời tham dự (40 người x 0,04)	1,60	1,60		
	- Bài nhận xét của phản biện (2 bài x 0,15)	0,30	0,30		
	- Bài nhận xét của uỷ viên (2 bài x 0,07)	0,14	0,14		
5.8	Nghiệm thu chính thức:	3,95	3,95		
	- Chủ tịch	0,15	0,15		
	- Uỷ viên, thư ký (6 người x 0,10)	0,60	0,60		
	- Đại biểu mời tham dự (50 người x 0,05)	2,50	2,50		
	- Bài nhận xét của phản biện (2 bài x 0,20)	0,40	0,40		
	- Bài nhận xét của uỷ viên (3 bài x 0,10)	0,30	0,30		
5.9	Công tác phí	3,00	3,00		
5.10	Thù lao Chủ nhiệm đề tài (24 T x 0,10)	2,40	2,40		
5.11	Quản lý đề tài (02 năm x 6,00)	12,00	12,00		
CỘNG:		39,56	39,56		

DỰ TOÁN CÁC KHOẢN CHI NĂM 2006

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung các khoản chi	Tổng số		Nguồn vốn		
		Kinh phí	Tỷ lệ %	NSNN	Tự có	Khác
1	Thuê khoán chuyên môn	66,50	66,50	66,50		
2	Nguyên vật liệu, năng lượng	1,44	1,44	1,44		
3	Thiết bị máy móc chuyên dùng	17,00	17,00	17,00		
4	Xây dựng, sửa chữa nhỏ	0		0		
5	Chi khác	15,06	15,06	15,06		
	TỔNG CỘNG:	100,00	100	100,00		

GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁC KHOẢN CHI NĂM 2006

1. Thuê khoán chuyên môn

TT	Nội dung thuê khoán	Tổng kinh phí	Nguồn vốn		
			NSNN	Tự có	Khác
1	Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm hình thành và ý nghĩa của tài liệu khoa học kỹ thuật liên quan đến quá trình xây dựng Lăng	3,00	3,00		
2	Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm hình thành và ý nghĩa của tài liệu hành chính liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	3,00	3,00		
3	Nghiên cứu, đánh giá công tác lưu trữ tài liệu của các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng.	2,50	2,50		
4	Nghiên cứu, đánh giá công tác lưu trữ tài liệu của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng.	3,00	3,00		
5	Nghiên cứu, đánh giá nhu cầu khai thác, sử dụng tài liệu của cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng từ năm 1975 đến nay.	3,00	3,00		
6	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu kiến trúc công trình Lăng	3,00	3,00		
7	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước công trình Lăng	2,50	2,50		

8	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu hệ thống máy lạnh và thông gió công trình Lăng	2,50	2,50		
9	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống truyền thanh, truyền hình, thông tin liên lạc của công trình Lăng	3,00	3,00		
10	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống bảo đảm an ninh công trình Lăng và các tài liệu về công tác phối hợp bảo đảm an ninh trong khu vực	3,00	3,00		
11	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống thang nâng, thang vít của công trình Lăng	2,50	2,50		
12	Nghiên cứu, đánh giá khối tài liệu về hệ thống CX của công trình Lăng	3,00	3,00		
13	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về hệ thống chiếu sáng các đường quanh Lăng và quảng trường Ba Đình	3,00	3,00		
14	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về thay thế, sửa chữa các hệ thống thiết bị kỹ thuật công trình Lăng từ năm 1975 đến nay của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	3,00	3,00		
15	Nghiên cứu, đánh giá hệ thống tài liệu quản lý thông số thiết bị kỹ thuật công trình Lăng từ năm 1975 đến nay	3,00	3,00		
16	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về các công trình dự phòng phục vụ nhiệm vụ SSCĐ.	3,00	3,00		
17	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu phim ảnh phục vụ công tác đón tiếp tuyên truyền của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	2,50	2,50		
18	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu xây dựng cơ bản từ năm 1975 đến nay của Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng	3,00	3,00		
19	Nghiên cứu, đánh giá tài liệu về vườn hoa, cây cảnh, cây xanh, thảm cỏ khu vực Lăng và Quảng trường Ba Đình	3,00	3,00		
20	Nghiên cứu quy trình công nghệ, đánh giá các giải pháp nghiệp vụ về lưu trữ, tu bổ, phục chế tài liệu về xây dựng công trình Lăng đang lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III.	12,00	12,00		
CỘNG:		66,50	66,50		

2. Nguyên vật liệu, năng lượng:

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn		
2.1	Mua sách, tài liệu về nghiệp vụ công tác lưu trữ	Cuốn	3	0,13	0,39	0,39		
	Mua sách, tài liệu HD về công tác phục chế tài liệu lưu trữ	Cuốn	3	0,15	0,45	0,45		
	Mua sách hướng dẫn về triển khai ứng dụng các công nghệ mới đối với công tác lưu trữ	Cuốn	5	0,12	0,60	0,60		
CỘNG:					1,44	1,44		

3. Thiết bị máy móc chuyên dùng:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn		
						NSNN	Tự có	Khác
3.1	Máy xác định độ ẩm của tài liệu (COLE – PARMER – ĐỨC)	Cái	01	17,00	17,00	17,00		
CỘNG:					17,00	17,00		

4. Xây dựng, sửa chữa nhỏ: (không có)

5. Chi khác:

TT	Nội dung	Kinh phí	Nguồn vốn		
			NSNN	Tư có	Khác
5.1	Xây dựng đề cương chi tiết	0,60	0,60		
5.2	Chi phí xét duyệt đề cương:	2,17	2,17		
	- Chủ tịch	0,15	0,15		
	- Thành viên hội đồng, thư ký (6 người x 0,10)	0,60	0,60		
	- Đại biểu mời (30 người x 0,04)	1,20	1,20		
	- Bài nhận xét của phản biện (2 bài x 0,07)	0,14	0,14		
	- Bài nhận xét của uỷ viên HĐ (2 bài x 0,04)	0,08	0,08		
5.3	Hội thảo (2 lần):	3,34	3,34		
	- Người chủ trì hội thảo (2 x 0,07)	0,14	0,14		
	- Thành viên tham dự (30 người x 2 lần x 0,04)	2,40	2,40		
	- Người báo cáo tham luận (4 báo cáo x 2 lần x 0,10)	0,80	0,80		
5.4	Dịch và in ấn tài liệu	0,60	0,60		
5.5	Công tác phí	1,15	1,15		
5.6	Thù lao Chủ nhiệm đề tài (12T x 0,10)	1,20	1,20		
5.7	Quản lý đề tài (01 năm x 6,00)	6,00	6,00		
CỘNG:		15,06	15,06		

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

1. Họ và tên: **PHẠM VĂN LẬP**
2. Ngày tháng năm sinh: Ngày 08 tháng 6 năm 1956
3. Nam, Nữ: **Nam**
4. Địa chỉ: **Số 18, Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội.**
5. Điện thoại: **04 8455124 (CQ); 069.578.404; 04 7626375 (NR)**
(Mobile): **0913238715**
6. Fax: **04 7331994**
7. Chức vụ: **Chánh Văn phòng**

Cơ quan nơi làm việc của cá nhân đăng ký chủ trì đề tài

Tên người lãnh đạo cơ quan: **VŨ VĂN BÌNH**

Điện thoại người lãnh đạo: **069.578.239 (CQ)**

Địa chỉ cơ quan: **Số 1, Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội**

B. TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO

1. Trình độ chuyên môn

Học vị: **Cử nhân khoa học xã hội và nhân văn**

Năm nhận bằng: **2001**

Chuyên ngành đào tạo: **Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.**

2. Quá trình và nơi đào tạo, chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên)

Năm 1994-1995: Học viện Chính trị – Quân sự;

Năm 2000-2001: Hoàn thiện Cử nhân khoa học xã hội nhân văn chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.

3. Các khoá chuyên môn khác đã hoàn thành:

Lĩnh vực: **Quản lý Nhà nước**

Năm: **2002**

Nơi đào tạo: **Học viện Hành chính Quốc gia**

C. KINH NGHIỆM NGHIÊN CỨU

1. Tên chuyên môn có kinh nghiệm:

Số năm có kinh nghiệm:

2. Các đề tài/dự án chủ trì hoặc tham gia trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài tuyển chọn: **“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đón tiếp tuyên truyền tại Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh”, năm 2005**

2.1	Tên đề tài/dự án đã chủ trì	Cơ quan chủ trì Đề tài/ dự án	Năm bắt đầu - kết thúc
1			
2			
D. THÀNH TỰU NGHIÊN CỨU TRONG 5 NĂM GẦN NHẤT (Liên quan đến đề tài tuyển chọn)			
1. Giải thưởng về khoa học công nghệ			
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng	
1			
2			
3			
2. Các xuất bản phẩm chủ yếu			
TT	Tên ấn phẩm	Tên tạp chí (Đã đăng tải ấn phẩm)	Năm xuất bản
1			
2			
3. Số lượng văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp đã được cấp			
TT	Nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng	
1			
2			
4. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn			
TT	Tên công trình	Quy mô và địa chỉ áp dụng	Năm áp dụng
1			
2			

CƠ QUAN - NỘI CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI LÀM VIỆC
(Xác nhận và đóng dấu)



Đại tá Tiến sỹ Vũ Văn Bình

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2006
CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI
(Họ tên và chữ ký)

Đại tá Cử nhân Phạm Văn Lập

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP BỘ NĂM 2006

Hôm nay ngày 28 tháng 02 năm 2006

Tại: Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chúng tôi gồm:

- | | | |
|--------------|----------------|---------------------|
| 1. Đại tá | Vũ Văn Bình | - Chủ trì thẩm định |
| 2. Thượng tá | Nguyễn Đức Lãm | - Ủy viên |
| 3. Thiếu tá | Lưu Xuân Tú | - Ủy viên |

Đã tiến hành thẩm định dự toán kinh phí cho đề tài: “Nghiên cứu hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu của Bộ tư lệnh bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

Đơn vị chủ trì đề tài : Bộ tư lệnh Lăng

Đơn vị thực hiện đề tài : Cơ quan Văn phòng

Chủ nhiệm đề tài : Đại tá Cử nhân Phạm Văn Lập

Căn cứ vào Biên bản xét duyệt thuyết minh đề tài của Hội đồng KHCN ngày 17/02/2006.

Căn cứ vào định mức chi tiêu theo các quy định hiện hành.

Trên cơ sở Chủ nhiệm đề tài báo cáo Dự toán kinh phí chi cho nội dung nghiên cứu theo kết luận của Hội đồng và giải trình chi tiết các khoản chi trong thuyết minh đề tài, chúng tôi đã đi đến thống nhất như sau:

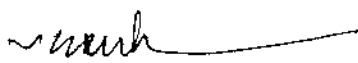
Để thực hiện được mục tiêu của đề tài, nội dung nghiên cứu, sản phẩm đã xác định và thời gian thực hiện đề tài theo tiến độ; số kinh phí phải bảo đảm là: 198.000.000,00 VNĐ

(Viết bằng chữ: Một trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn)

Đề nghị Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo với Bộ Khoa học & Công nghệ và bố trí ngân sách đủ theo biên bản thẩm định, tạo điều kiện cho Chủ nhiệm đề tài hoàn thành nhiệm vụ.

CHỦ TRÌ THẨM ĐỊNH

CÁC ỦY VIÊN



Vũ Văn Bình

Nguyễn Đức Lãm : 
Lưu Xuân Tú : 

TRƯỞNG BAN
BAN QUẢN LÝ LĂNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH





Đào Hữu Nghĩa

